

Số: 3794/QĐ-ĐHKT-ĐTSĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-ĐHKT-HĐT ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Viện trưởng viện Đào tạo Sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Viện trưởng viện Đào tạo Sau đại học, các Trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, VSDH



HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Sư Đình Thành

**QUY CHẾ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3794/QĐ-ĐHK-TĐTSDH
ngày 08/12/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ, được Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (sau đây gọi là “UEH”) cấp bằng.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo những chương trình đào tạo thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng (bao gồm cả các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục).

3. Giải thích từ ngữ:

a) UEH: Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

b) GPA: Điểm trung bình chung, được tính bằng trung bình có trọng số điểm các học phần, với trọng số là số lượng tín chỉ của mỗi học phần.

c) Cơ sở đào tạo: UEH.

d) Đơn vị chuyên môn: Trường thuộc UEH, khoa.

đ) Trường: trường thuộc UEH.

e) Hình thức đào tạo chính quy áp dụng đối với chương trình nghiên cứu và chương trình ứng dụng tại cơ sở chính. Kế hoạch giảng dạy và học tập các học phần trong chương trình đào tạo được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Học viên chỉ được đăng ký học tối đa 45 tín chỉ/năm. Thời gian theo kế hoạch tối đa là 24 tháng; 48 tháng kể cả thời gian gia hạn.

f) Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng đối với chương trình tại phân hiệu và các lớp mở theo nhu cầu của địa phương, tổ chức. Có thể học tập trung nhưng không quá 15 tiết/tuần và 4 tiết/ngày đối với mỗi học phần. Học viên chỉ được đăng ký học tối đa 30 tín chỉ/năm. Thời gian tối đa theo kế hoạch là 30 tháng; 60 tháng kể cả thời gian gia hạn.

g) Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín với ứng viên đã tốt nghiệp một chương trình đào tạo thạc sĩ khác tối đa là 30 tín chỉ. UEH cấp bằng cho các học viên này.

h) Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ với các học viên thực hiện trao đổi học viên giữa UEH và các trường đại học khác trong nước và quốc tế tối đa là 25% thời lượng (15 tín chỉ). Trường đại học gửi học viên đi trao đổi sẽ cấp bằng.

Điều 2. Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo thạc sĩ do UEH xây dựng, thẩm định và ban hành theo định hướng nghiên cứu hoặc định hướng ứng dụng, đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam và quy định về chuẩn chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chương trình đào tạo được thực hiện để cấp bằng thạc sĩ theo Quy chế này; không cấp thêm một văn bằng giáo dục đại học khác.

3. Chương trình đào tạo áp dụng chung đối với các hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đối tượng người học khác nhau.

4. Chương trình đào tạo phải quy định:

a) Danh mục ngành phù hợp đối với người học đã tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên);

b) Những ngoại ngữ được chấp nhận trong chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra gồm: Anh, Pháp, Nga, Hoa, Đức, Nhật; yêu cầu ngoại ngữ đầu vào và ngoại ngữ đầu ra đối với mỗi người học phải cùng một ngôn ngữ.

5. Chương trình đào tạo phải bao gồm những nội dung bắt buộc theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Chương trình đào tạo được dạy và học bằng tiếng nước ngoài phải tuân thủ các quy định do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

7. Những thay đổi, điều chỉnh liên quan đến chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định hiện hành và công bố cho học viên trước khi áp dụng.

Điều 3. Hình thức và thời gian đào tạo

1. Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng. Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng. Thời gian tổ chức hoạt động giảng dạy đối với mỗi hình thức đào tạo thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với mỗi hình thức đào tạo, UEH cung cấp kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa cho từng chương trình đào tạo để định hướng cho học viên. Thời gian đào tạo được quy định như sau:

a) Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa phải phù hợp với thời gian quy định trong Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, tối thiểu 60 tín chỉ tương đương 24 tháng, tính từ ngày có Quyết định công nhận học viên đến ngày nộp luận văn để bảo vệ, đồng thời bảo đảm đa số học viên hoàn thành chương trình đào tạo;

b) Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa đối với hình thức đào tạo vừa làm vừa học tối thiểu 60 tín chỉ và kéo dài tối đa 30 tháng, tính từ ngày có Quyết định công nhận học viên đến ngày nộp đề án tốt nghiệp để bảo vệ;

c) Thời gian tối đa để học viên hoàn thành khóa học được quy định trong quy chế của UEH nhưng không vượt quá 02 lần thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khóa: 48 tháng đối với hệ chính quy, 60 tháng đối với hệ vừa làm vừa học, tính từ ngày có Quyết định công nhận học viên.

Điều 4. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ

1. Người học được xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ của một số học phần khi đã học một chương trình đào tạo thạc sĩ khác hoặc đã tốt nghiệp một chương trình đào tạo chuyên sâu đặc thù theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Số tín chỉ được công nhận và chuyển đổi không vượt quá 30 tín chỉ.

2. Sinh viên đang học 2 học kỳ cuối của chương trình đào tạo đại học cùng ngành có học lực tính theo điểm trung bình tích lũy tính đến thời điểm đó xếp loại khá trở lên (từ 2,5 đến cận 3,2 theo thang điểm 4) có thể đăng ký học trước một số học phần của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ tại UEH. Số tín chỉ được công nhận không vượt quá 15 tín chỉ.

3. Những học phần được xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này khi đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Đáp ứng chuẩn đầu ra, yêu cầu về giảng viên, khối lượng học tập và các yêu cầu khác của học phần trong chương trình đào tạo thạc sĩ;

b) Điểm đánh giá đạt từ điểm C (5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10);

c) Thời điểm hoàn thành không quá 05 năm tính tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi.

4. Quy định cụ thể của UEH:

a) Việc xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được thực hiện như sau:

- Công nhận và chuyển đổi toàn bộ học kỳ 1 và học kỳ 2 hoặc năm học đầu tiên nếu 2 chương trình có sự tương đồng từ 2/3 trở lên;

- Công nhận và chuyển đổi từng học phần nếu trùng tên môn học và số tín chỉ tương đương hoặc nếu 2 môn học có syllabus trùng nhau từ 2/3 trở lên.

b) Sinh viên đăng ký học trước học phần nào của chương trình đào tạo thạc sĩ được chuyển đổi vào chương trình học phần đó. Trường hợp đổi ngành đào tạo thạc sĩ thì chỉ được xét miễn học phần đó ở bậc thạc sĩ nếu syllabus của 2 học phần trùng nhau từ 2/3 trở lên;

c) Thời gian hiệu lực của kết quả học tập để xem xét công nhận và chuyển đổi tín chỉ là 05 năm tính đến thời điểm xét chuyển đổi, công nhận.

Chương II TUYỂN SINH

Điều 5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Yêu cầu đối với người dự tuyển:

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có bài báo (có ISSN), bài hội thảo khoa học có xuất bản (có ISBN) hoặc tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Tất cả những công trình nêu trên được xuất bản không quá 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.

2. Ngành phù hợp được nêu tại khoản 1 Điều này và tại các điều khác của Quy chế này là ngành đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ của ngành tương ứng, được quy định cụ thể trong chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo thạc sĩ. UEH quy định cụ thể ngành phù hợp cho mỗi chương trình đào tạo thạc sĩ;

Ứng viên tốt nghiệp đại học không thuộc các ngành phù hợp đối với ngành đào tạo thạc sĩ dự tuyển cần hoàn thành yêu cầu học bổ sung 06 học phần (12 tín chỉ) cơ sở ngành đào tạo thạc sĩ. Các chương trình đào tạo quy định cụ thể 06 học phần cơ sở ngành cần bổ sung này.

Ứng viên sẽ được miễn 01 (hoặc hơn) học phần trong số 06 học phần theo quy định nếu đã được học học phần này ở bậc đại học.

3. Ứng viên đáp ứng yêu cầu quy định tại điểm b khoản 1 Điều này khi có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài (các ngôn ngữ được chấp nhận theo Phụ lục); hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ do UEH cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 1 của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương B1 khác, các chứng chỉ này do các cơ sở giáo dục đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

d) Đạt điểm 50 (thang điểm 100) trở lên môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của UEH.

4. Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của UEH (nếu có).

5. Đối với chương trình đào tạo được dạy và học bằng tiếng nước ngoài, ứng viên phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ, cụ thể khi có một trong những điều kiện sau đây:

a) Ứng viên là công dân của các Quốc gia sử dụng tiếng nước ngoài dùng để giảng dạy là ngôn ngữ chính thức.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy;

c) Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ của ngôn ngữ sử dụng trong giảng dạy đạt trình độ tương đương Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 1 của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Điều 6. Tổ chức tuyển sinh và công nhận học viên

1. Việc tuyển sinh được tổ chức nhiều lần trong năm do UEH quyết định khi đáp ứng đủ điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện chương trình đào tạo thạc sĩ theo quy định hiện hành. Viện Đào tạo Sau đại học có trách nhiệm lập kế hoạch tuyển sinh cho năm hiện hành, kế hoạch này được phê duyệt trước ngày 31 tháng 10 của năm trước. Hội đồng tuyển sinh theo năm dương lịch được thành lập đầu năm. Thành phần Hội đồng tuyển sinh được xác định trong Quy định về các hội đồng thuộc cơ cấu tổ chức của UEH.

2. Phương thức tuyển sinh do UEH quyết định bao gồm thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển.

Phương thức kết hợp thi tuyển và xét tuyển được thực hiện theo trình tự như sau:

a) Bước 1. Thi tuyển, bao gồm:

- Kiểm tra năng lực ngoại ngữ với ứng viên chưa đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ;

- Kiểm tra năng lực dạng GMAT (đối với một số hệ và một số ngành);

- Phỏng vấn (đối với một số hệ và một số ngành).

Việc thi tuyển các môn trên được thực hiện nhiều lần trong năm.

b) Bước 2. Xét tuyển hướng ứng dụng:

- Xét tuyển với những đối tượng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp và có chứng chỉ, văn bằng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hoặc đạt điểm ngoại ngữ theo yêu cầu qua kỳ thi tuyển sinh, điểm phỏng vấn (nếu có phỏng vấn).

- Xét tuyển với những đối tượng tốt nghiệp đại học ngành không phù hợp nhưng đã hoàn tất chương trình bổ sung kiến thức và có chứng chỉ, văn bằng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hoặc đạt điểm ngoại ngữ qua kỳ tuyển sinh, điểm phỏng vấn (nếu có phỏng vấn).

- Xét tuyển dựa trên điểm GMAT, điểm phỏng vấn, GPA trình độ đại học và năng lực tiếng Anh.

Hàng năm UEH sẽ phân bổ chỉ tiêu cho các phương thức xét tuyển kể trên.

c) Xét tuyển hướng nghiên cứu:

- Ứng viên đáp ứng yêu cầu xét tuyển hệ ứng dụng;

- Ứng viên được tuyển dựa trên điểm GMAT hoặc phỏng vấn.

3. Thông báo tuyển sinh được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của UEH ít nhất 45 ngày tính đến ngày kết thúc nhận hồ sơ dự tuyển, bao gồm những thông tin sau:

- a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển;
- b) Chỉ tiêu tuyển sinh theo chương trình đào tạo, hình thức đào tạo;
- c) Danh mục ngành phù hợp của từng chương trình đào tạo và quy định những trường hợp phải hoàn thành học bổ sung;
- d) Hồ sơ dự tuyển;
- đ) Kế hoạch và phương thức tuyển sinh;
- e) Mức học phí, mức thu dịch vụ tuyển sinh và khoản thu dịch vụ khác cho lộ trình từng năm học, cả khóa học;
- g) Những thông tin cần thiết khác.

4. Các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

5. Công tác lưu trữ, bảo mật trong công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển:

a) Tài liệu liên quan đến công tác tuyển sinh, đào tạo của UEH phải được bảo quản an toàn trong kho lưu trữ. Hiệu trưởng UEH có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc bảo quản tài liệu lưu trữ theo quy định;

b) Quyết định trúng tuyển, bảng điểm gốc, quyết định công nhận tốt nghiệp, sổ gốc cấp phát bằng tốt nghiệp là tài liệu lưu trữ được bảo quản vĩnh viễn tại cơ sở đào tạo;

c) Công tác bảo mật liên quan đến tổ chức thi tuyển và xét tuyển được thực hiện theo Quy trình In sao đề thi tuyển sinh của UEH.

6. Việc kiểm tra, thanh tra và giám sát nội bộ trong công tác tuyển sinh:

a) UEH có trách nhiệm tự kiểm tra, thanh tra nội bộ việc tuyển sinh; chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền theo các quy định hiện hành;

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về tuyển sinh của UEH theo các quy định của pháp luật.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra trong phạm vi quản lý của mình, theo phân công và phân cấp của Chính phủ.

7. Quyết định trúng tuyển và công nhận học viên:

a) Thường trực hội đồng tuyển sinh báo cáo Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh - Hiệu trưởng kết quả thi tuyển, xét tuyển; dự kiến phương án xác định điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển. Hiệu trưởng UEH quyết định phương án xác định điểm trúng tuyển trên cơ sở chỉ tiêu đã xác định, ký duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển, thông báo công khai trên website của UEH;

b) UEH gửi giấy báo nhập học đến các thí sinh trong danh sách trúng tuyển trước ngày nhập học tối thiểu 15 ngày;

c) Hiệu trưởng UEH ra quyết định công nhận học viên của khóa đào tạo trình độ thạc sĩ cho những thí sinh trúng tuyển đã đăng ký nhập học.

8. Trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị và cá nhân trong công tác tổ chức tuyển sinh được quy định trong Quy chế tổ chức hoạt động của UEH và các quy định khác.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 7. Tổ chức đào tạo và đánh giá kết quả học tập

1. Địa điểm đào tạo là trụ sở chính hoặc phân hiệu của UEH; các hoạt động thực hành, thực tập, nghiên cứu và trải nghiệm thực tế được tổ chức ở ngoài cơ sở đào tạo nhưng không vượt quá 20% khối lượng chương trình đào tạo. Đối với các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe, việc tổ chức đào tạo tại các cơ sở thực hành thực hiện theo quy định của Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo và phải được thể hiện rõ trong kế hoạch giảng dạy.

2. Tiêu chuẩn, trách nhiệm và quyền hạn của giảng viên giảng dạy ở trình độ thạc sĩ phải tuân thủ các quy định hiện hành tại Điều 54, Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật

Giáo dục đại học (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018); quy định về chuẩn chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác có liên quan.

3. Việc lập kế hoạch và tổ chức giảng dạy, đánh giá và xử lý kết quả học tập được thực hiện theo các quy định liên quan tại Quy chế đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định tại các khoản từ khoản 4 đến khoản 10 của Điều này. Việc tổ chức đánh giá luận văn thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế này và tổ chức đánh giá đề án tốt nghiệp chương trình định hướng ứng dụng được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

4. Thời khóa biểu thể hiện thời gian, địa điểm, hoạt động dạy và học của từng lớp học thuộc các khóa học, hình thức và chương trình đào tạo. Kế hoạch giảng dạy và học tập các học phần trong chương trình đào tạo được bố trí đều trong các tuần của học kỳ. Trong trường hợp cần thiết phải xếp lịch học tập trung thời gian, số giờ giảng đối với mỗi học phần không vượt quá 15 giờ trong một tuần và 04 giờ trong một ngày.

5. Quy định về đăng ký học phần trong chương trình đào tạo:

- Trước mỗi học kỳ, học viên theo dõi thời gian đăng ký học phần theo từng khóa tại website Viện Đào tạo Sau đại học theo tài khoản học tập do UEH cấp cho học viên;

- Học viên chủ động đăng ký học phần tối thiểu, tối đa trong mỗi đợt nhưng số tín chỉ tối đa trong một năm không được phép vượt quá 45 tín chỉ đối với hình thức chính quy và không quá 30 tín chỉ đối với hình thức vừa làm vừa học;

- Việc đăng ký học phần theo quy định hiện hành về Đăng ký, mở lớp học phần và hủy học phần của học viên cao học trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại UEH.

6. Kết quả các học phần trong chương trình đào tạo chỉ được xếp loại đạt khi có điểm đánh giá từ mức C (5,5 điểm trở lên theo thang điểm 10).

7. UEH được tổ chức các lớp học trực tuyến với khối lượng học tập không vượt quá 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo khi đáp ứng các quy định hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và tổ chức đào tạo qua mạng; bảo đảm chất lượng không thấp hơn so với các lớp học trực tiếp.

8. Hình thức đánh giá trực tuyến được áp dụng khi bảo đảm sự tin cậy, công bằng và khách quan như đánh giá trực tiếp, đồng thời đóng góp không quá 50% trọng số điểm học phần, trừ luận văn và đề án tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điều 11 của Quy chế này.

9. Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác, UEH thực hiện đào tạo và đánh giá trực tuyến các học phần theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Quy định về các học phần trong chương trình đào tạo:

a) Chương trình định hướng nghiên cứu tối thiểu 60 tín chỉ trong đó bao gồm:

- 12 tín chỉ cho các học phần về phương pháp nghiên cứu và chủ đề nghiên cứu;
- 14 tín chỉ luận văn.

b) Chương trình định hướng ứng dụng tối thiểu 60 tín chỉ trong đó bao gồm:

- 6 tín chỉ seminars thực tiễn chuyên ngành;
- 7 tín chỉ cho đề án tốt nghiệp.

c) Đánh giá các học phần:

- Đánh giá các học phần theo thang điểm 10, làm tròn đến 01 chữ số thập phân. Điểm có thể quy đổi sang hệ điểm chữ, theo quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ đại học;

- Điểm học phần được tính trung bình có trọng số dựa trên điểm quá trình và thi hết học phần. Điểm quá trình có trọng số từ 30-50% điểm học phần. Điểm thi hết học phần có trọng số từ 50-70% điểm học phần;

- Phương thức thi kiểm tra được quy định trong syllabus và trong hồ sơ mở ngành của từng ngành.

Điều 8. Hướng dẫn luận văn

1. Học viên theo học chương trình định hướng nghiên cứu phải thực hiện một luận văn có khối lượng 14 tín chỉ. Học viên có ít nhất 06 tháng để thực hiện luận văn nhưng tổng thời gian học và làm luận văn không vượt quá thời gian quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 3 Quy chế này. Luận văn phải được nộp cho Viện Đào tạo Sau đại học tối thiểu 01 tháng trước khi hết thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn nếu có).

2. Luận văn là một báo cáo khoa học, tổng hợp các kết quả nghiên cứu chính của học viên, đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Có đóng góp về lý luận, học thuật hoặc phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo; thể hiện năng lực nghiên cứu của học viên;

b) Phù hợp với các chuẩn mực về văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;

c) Tuân thủ quy định của UEH về liêm chính học thuật và các quy định hiện hành của pháp luật về sở hữu trí tuệ;

d) UEH khuyến khích học viên viết và bảo vệ luận văn bằng tiếng Anh.

3. Mỗi học viên có một hoặc hai người hướng dẫn luận văn, trong đó phải có một người là giảng viên cơ hữu của UEH. Tại một thời điểm, một người hướng dẫn độc lập không quá 05 học viên (tính cả số học viên thực hiện đề án tốt nghiệp của chương trình định hướng ứng dụng); trường hợp đồng hướng dẫn 02 học viên được tính tương đương hướng dẫn độc lập 01 học viên.

4. Tiêu chuẩn của người hướng dẫn luận văn:

a) Có trình độ tiến sĩ, có lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu phù hợp với ngành đào tạo và đề tài luận văn của học viên;

b) Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế;

c) Có kết quả nghiên cứu khoa học (đề tài cấp cơ sở trở lên, bài báo khoa học trên tạp chí, sách chuyên khảo và hội thảo khoa học có ISBN hoặc ISSN) liên quan đến đề tài luận văn trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm được giao hướng dẫn;

d) Đáp ứng những yêu cầu khác theo chuẩn chương trình đào tạo của ngành, lĩnh vực đào tạo và quy định của UEH.

5. Giao đề tài và phân công người hướng dẫn luận văn:

a) Chủ đề nghiên cứu do học viên đề xuất, được xác định sau khi trao đổi với giảng viên hướng dẫn hoặc sau khi bảo vệ đề cương;

b) Hiệu trưởng UEH quyết định phân công giảng viên hướng dẫn và chủ đề nghiên cứu cho từng học viên, trên cơ sở đề xuất của học viên, khoa, trường thuộc UEH và theo đề nghị của Viện Đào tạo Sau đại học.

6. Cấu trúc luận văn do giảng viên và học viên thống nhất tùy thuộc vào đề tài và phương pháp nghiên cứu, tuy nhiên cần bao gồm những phần sau: Mở đầu; tổng quan nghiên cứu trước về chủ đề nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; kết quả nghiên cứu; hàm ý chính sách hay hàm ý quản trị.

7. Tất cả các luận văn đều phải tuân thủ quy định liên chính học thuật và phải kiểm tra trùng lặp bằng Turnitin với tỷ lệ trùng lặp không quá 20%.

Điều 9. Đánh giá luận văn

1. Luận văn được tổ chức đánh giá bằng hình thức bảo vệ trước hội đồng. Buổi bảo vệ được tổ chức công khai trừ những đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2. Hội đồng đánh giá luận văn bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Hội đồng có 05 thành viên, bao gồm chủ tịch, thư ký, 02 ủy viên phản biện và 01 ủy viên khác; trong đó 01 ủy viên phản biện là người ngoài UEH;

b) Tiêu chuẩn các thành viên hội đồng phải đáp ứng tiêu chuẩn như người hướng dẫn luận văn quy định tại khoản 4 Điều 8 Quy chế này; trong đó chủ tịch phải là giảng viên cơ hữu hoặc nghiên cứu viên cơ hữu của UEH;

c) Người hướng dẫn có thể tham gia hội đồng với tư cách là ủy viên nhưng không được cho điểm đánh giá; cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột của học viên không được tham gia hội đồng.

d) Trên cơ sở đề xuất của đơn vị chuyên môn (trường thuộc UEH và Khoa đào tạo), căn cứ vào Quy chế này và các quy định khác, Viện Đào tạo Sau đại học lập hội đồng trình Hiệu trưởng UEH quyết định.

3. Điều kiện để học viên được bảo vệ luận văn:

a) Đã hoàn thành tất cả các học phần của chương trình đào tạo với điểm trung bình chung (GPA) đạt từ C (5.5 theo thang điểm 10) trở lên;

b) Đã nộp luận văn, được người hướng dẫn đồng ý cho bảo vệ.

4. Buổi bảo vệ luận văn được tổ chức khi ít nhất 04 trên 05 tổng số thành viên hội đồng đánh giá có mặt, trong đó có chủ tịch, thư ký và ít nhất 01 ủy viên phản biện. Hình thức bảo vệ trực tuyến có thể được thực hiện khi có sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và học viên; toàn bộ diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm và lưu trữ tại UEH.

5. Điểm luận văn là trung bình cộng điểm chấm của các thành viên hội đồng có mặt trong buổi đánh giá luận văn theo thang điểm 10, được làm tròn đến 1 chữ số thập phân; được xếp loại đạt khi lớn hơn hoặc bằng 5,5 điểm.

6. Trong trường hợp luận văn không đạt yêu cầu, học viên được chỉnh sửa, bổ sung luận văn để được đánh giá lần thứ hai trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày họp hội đồng đánh giá lần thứ nhất; luận văn chỉ được đưa ra bảo vệ lần 02 nếu nộp luận văn bảo vệ lại tối thiểu 01 tháng trước khi hết hạn thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn nếu có); không tổ chức đánh giá luận văn lần thứ ba.

7. Sau khi bảo vệ thành công, toàn văn luận văn (đã được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của hội đồng nếu có) phải được nộp và lưu trữ tại thư viện của UEH; được công bố trên trang thông tin điện tử của UEH trong thời gian ít nhất 30 ngày, tính từ ngày hoàn tất chỉnh sửa, bổ sung, trừ một số đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

8. Tiêu chí đánh giá luận văn bao gồm:

- Chất lượng luận văn;

- Trình bày luận văn và trả lời câu hỏi;

- Khuyến khích dành cho công trình do học viên công bố trên tạp chí khoa học và tại hội thảo khoa học liên quan đến luận văn. Điểm này chỉ chấp nhận nếu bài báo đã được chấp nhận bởi ban biên tập tạp chí hoặc của hội thảo quốc tế;

- Khuyến khích dành cho học viên viết và bảo vệ bằng tiếng Anh.

Điều 10. Thẩm định luận văn

1. Khi có phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc trong những trường hợp khác theo yêu cầu quản lý, UEH quyết định việc tổ chức thẩm định chất lượng luận văn.

2. Hội đồng thẩm định luận văn có thành phần, tiêu chuẩn như hội đồng đánh giá luận văn; các thành viên hội đồng đánh giá luận văn không tham gia hội đồng thẩm định.

3. UEH quy định chi tiết về việc thành lập hội đồng thẩm định luận văn; quy trình họp hội đồng và xử lý kết quả thẩm định luận văn.

Điều 11. Hướng dẫn, đánh giá và thẩm định đề án tốt nghiệp chương trình định hướng ứng dụng

1. Học viên theo học chương trình định hướng ứng dụng phải thực hiện một đề án tốt nghiệp 7 tín chỉ. Học viên có ít nhất 03 tháng để thực hiện đề án tốt nghiệp.

2. Đề án được tổ chức đánh giá bằng hình thức bảo vệ trước hội đồng. Buổi bảo vệ được tổ chức công khai trừ những đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

3. Báo cáo đề án là một bản thuyết minh quá trình xây dựng, triển khai và kết quả triển khai đề án, đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Đề xuất và kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp mới để giải quyết hiệu quả những thách thức trong thực tiễn; thể hiện năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ và giải quyết vấn đề của học viên;

b) Phù hợp với các chuẩn mực về văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;

c) Tuân thủ quy định của UEH về liên chính học thuật và các quy định hiện hành của pháp luật về sở hữu trí tuệ, theo quy định tại mục 7, Điều 8 Quy chế này.

d) UEH khuyến khích học viên viết và bảo vệ đề án tốt nghiệp bằng tiếng Anh.

4. Mỗi học viên có một người hướng dẫn đề án là giảng viên cơ hữu của UEH. Tại một thời điểm, mỗi người hướng dẫn không quá 05 học viên (tính cả số học viên thực hiện luận văn của chương trình định hướng nghiên cứu).

5. Tiêu chuẩn của người hướng dẫn đề án tốt nghiệp:

a) Có trình độ tiến sĩ;

b) Lĩnh vực nghiên cứu và giảng dạy đại học phù hợp với ngành đào tạo và đề tài đề án của học viên;

c) Có năng lực ngoại ngữ để thực hiện nghiên cứu;

d) Đáp ứng những yêu cầu khác theo chuẩn chương trình đào tạo của ngành, lĩnh vực đào tạo và quy định của UEH.

6. Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề án có 03 thành viên, không bắt buộc có thành viên ngoài UEH, trong đó có chủ tịch, thư ký và ủy viên phản biện. Buổi bảo vệ chỉ tổ chức khi có đủ tất cả các thành viên. Hình thức bảo vệ trực tuyến có thể được thực hiện khi có sự đồng thuận của các thành viên hội đồng và học viên; toàn bộ diễn biến của buổi bảo vệ trực tuyến được ghi hình, ghi âm và lưu trữ tại UEH.

Điểm đề án là trung bình cộng điểm chấm của các thành viên hội đồng và theo thang điểm 10, được làm tròn đến 1 chữ số thập phân; được xếp loại đạt khi bằng hoặc lớn hơn 5.5 điểm.

7. Tiêu chí đánh giá đề án tốt nghiệp bao gồm ít nhất những tiêu chí sau:

- Xác định vấn đề thực tiễn;

- Phương pháp nghiên cứu, phân tích, giải quyết vấn đề;
- Kết quả nghiên cứu;
- Ý nghĩa thực tiễn, giải pháp cho vấn đề.
- Khuyến khích viết và bảo vệ đề án bằng tiếng Anh

8. Trong trường hợp đề án không đạt yêu cầu, học viên được chỉnh sửa, bổ sung đề án để được đánh giá lần thứ hai trong thời gian 45 ngày tính từ ngày họp hội đồng đánh giá lần thứ nhất; đề án chỉ được đưa ra bảo vệ lần 02 nếu nộp đề án bảo vệ lại tối thiểu 01 tháng trước khi hết hạn thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn nếu có); không tổ chức đánh giá đề án lần thứ ba.

9. Sau khi bảo vệ thành công, toàn văn báo cáo đề án (đã được chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của hội đồng nếu có) phải được nộp và lưu trữ tại thư viện của UEH; được công bố trên trang thông tin điện tử của UEH trong thời gian ít nhất 30 ngày, tính từ ngày hoàn tất chỉnh sửa, bổ sung, trừ những đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Điều 12. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ

1. Điều kiện để học viên được công nhận tốt nghiệp:

a) Đã hoàn thành các học phần của chương trình đào tạo với điểm trung bình chung (GPA) từ 5.5 trở lên và bảo vệ luận văn, đề án đạt yêu cầu (điểm luận văn, đề án đạt 5.5 trở lên). GPA được tính bằng trung bình điểm các học phần, có trọng số là số tín chỉ của học phần trong tổng số tín chỉ của chương trình.

b) Có trình độ ngoại ngữ đạt yêu cầu theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp; được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục 1 của Quy chế này hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài, hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành khác mà chương trình được thực hiện hoàn toàn bằng ngôn ngữ nước ngoài; học viên phải nộp văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ sau khi bảo vệ thành công luận văn, đề án tối đa không quá thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn nếu có).

c) Hoàn thành các trách nhiệm theo quy định của UEH; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật, đình chỉ học tập.

2. UEH tổ chức xét và ra quyết định công nhận tốt nghiệp trong thời hạn 02 tháng tính từ ngày học viên bảo vệ thành công luận văn, đề án; tối đa thêm 03 tháng trong trường hợp phải tổ chức thẩm định luận văn, đề án.

3. UEH cấp bằng thạc sĩ cho học viên trong thời hạn 01 tháng tính từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp.

4. Nội dung ghi trên văn bằng và phụ lục văn bằng thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó phụ lục văn bằng ghi rõ chương trình định hướng nghiên cứu hoặc định hướng ứng dụng.

5. Đối với các học viên không đủ điều kiện tốt nghiệp theo thời gian học tập quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này, Hiệu trưởng UEH cấp giấy chứng nhận kết quả các học phần học viên đã tích lũy trong chương trình đào tạo.

6. Quy trình xét và công nhận tốt nghiệp:

- Viện đào tạo Sau đại học lập danh sách học viên đủ điều kiện tốt nghiệp như khoản 1 Điều này;

- UEH lập hội đồng xét tốt nghiệp, cơ cấu hội đồng được xác định bởi Quy định về các hội đồng thuộc cơ cấu tổ chức của UEH;

- Hội đồng xét tốt nghiệp thông qua danh sách tốt nghiệp;

- Hiệu trưởng ra quyết định tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ;

- In và ký bằng, phụ lục văn bằng;

- Tổ chức lễ tốt nghiệp và phát bằng thạc sĩ.

7. Việc bảo lưu kết quả học tập chỉ có hiệu lực trong vòng 5 năm. Việc chuyển đổi các học phần này vào chương trình đào tạo thạc sĩ mới được thực hiện theo Điều 4 Quy chế này.

Chương IV

NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

Điều 13. Nghỉ học tạm thời, thôi học

1. Học viên được phép nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau đây:

a) Được điều động vào lực lượng vũ trang;

b) Được cơ quan có thẩm quyền điều động, đại diện quốc gia tham dự các kỳ thi, giải đấu quốc tế hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác của quốc gia, của ngành;

c) Bị ốm, thai sản hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, nhưng phải có giấy xác nhận của cơ sở khám, chữa bệnh có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế;

d) Trường hợp thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác.

đ) Vì lý do cá nhân khác nhưng phải hoàn thành ít nhất một học kỳ ở UEH và không thuộc các trường hợp bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.

2. Thời gian nghỉ học tạm thời tại điểm đ khoản 1 Điều này phải được tính vào thời gian tối đa để hoàn thành khóa học quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này. Thời gian nghỉ học tạm thời với các lý do tại Mục a, b, c, d tại khoản 1 Điều này không tính vào thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn nếu có).

3. Học viên được UEH quyết định cho thôi học vì lý do cá nhân, trừ trường hợp đang bị xem xét buộc thôi học hoặc xem xét kỷ luật.

4. Học viên buộc thôi học được bảo lưu và chấp nhận kết quả học tập với những học phần có kết quả từ điểm C (5.5 điểm theo thang điểm 10) trở lên. Việc bảo lưu này chỉ có giá trị 05 năm nếu sử dụng để học lại chương trình thạc sĩ của UEH.

Điều 14. Chuyển cơ sở đào tạo (chuyển đến UEH), chuyển nơi học và chuyển chương trình đào tạo

1. Học viên được xét chuyển cơ sở đào tạo (chuyển đến UEH), chuyển nơi học và chuyển chương trình đào tạo nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Đạt điều kiện trúng tuyển của chương trình đào tạo xin chuyển đến (UEH) và UEH có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng, chưa vượt quá năng lực đào tạo đối với chương trình, ngành đào tạo đó theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Được sự đồng ý của Hiệu trưởng UEH;

c) Được sự đồng ý của thủ trưởng các đơn vị chuyên môn phụ trách chương trình, ngành đào tạo, người phụ trách phân hiệu (nơi chuyển đi và chuyển đến);

d) Còn đủ thời gian để hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy chế này và không đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

2. Việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ đã tích lũy đối với học viên thuộc các trường hợp chuyển cơ sở đào tạo, chuyển chương trình đào tạo phải bảo đảm quy định tại Điều 4 Quy chế này.

3. Học viên có nguyện vọng chuyển cơ sở đào tạo đến UEH nộp hồ sơ đề nghị chuyển cơ sở đào tạo tại Viện Đào tạo Sau đại học. Hiệu trưởng UEH ra quyết định công nhận học viên trong vòng 01 tháng kể từ khi nhận hồ sơ hợp lệ.

Điều 15. Trao đổi học viên và hợp tác trong đào tạo

1. UEH được trao đổi học viên với cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài (sau đây gọi là cơ sở đào tạo phối hợp) theo yêu cầu sau:

a) Cơ sở đào tạo trong nước phải được phép đào tạo cùng ngành ở trình độ thạc sĩ;

b) Cơ sở đào tạo ở nước ngoài phải là cơ sở giáo dục đại học, được cơ quan có thẩm quyền về giáo dục nước sở tại công nhận về chất lượng, cho phép đào tạo và cấp bằng thạc sĩ trong nhóm ngành tương ứng.

2. Nguyên tắc thực hiện trao đổi học viên:

a) Hiệu trưởng hai cơ sở đào tạo đồng ý;

b) Số lượng tín chỉ học viên theo học ở cơ sở đào tạo phối hợp được công nhận không quá 25% tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo học viên đang theo học và bảo đảm quy định tại Điều 4 Quy chế này.

3. UEH quy định chi tiết về điều kiện, quy trình thực hiện trao đổi học viên; công nhận tín chỉ học viên đã tích lũy khi thực hiện chương trình đào tạo ở cơ sở đào tạo phối hợp và công khai trên trang thông tin điện tử của UEH.

Điều 16. Xử lý vi phạm đối với học viên

1. Học viên có gian lận trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập sẽ bị xử lý kỷ luật đối với từng học phần đã vi phạm.

2. Học viên thi hộ hoặc nhờ người thi hộ đều bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập 01 năm đối với trường hợp vi phạm lần thứ nhất và buộc thôi học đối với trường hợp vi phạm lần thứ hai.

3. Học viên vi phạm một trong các quy định sau đây sẽ bị buộc thôi học; bằng thạc sĩ nếu đã được cấp sẽ bị thu hồi, hủy bỏ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Có hành vi gian lận trong tuyển sinh, học tập, bảo vệ luận văn, đề án hoặc gian lận trong việc làm hồ sơ để được cấp văn bằng, chứng chỉ;

b) Sử dụng kết quả của người khác hoặc sao chép, trích dẫn không đúng quy định trong luận văn, đề án và bị hội đồng thẩm định kết luận nếu cắt bỏ những phần sử dụng, sao chép, trích dẫn đó thì luận văn, đề án không đạt yêu cầu;

c) Nhờ hoặc thuê người khác làm hộ luận văn, đề án.

4. Vi phạm của học viên, tùy vào tính chất và mức độ sẽ bị xử lý theo pháp luật, quy định tại Quy chế này và theo những quy định liên quan của Trường.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Chế độ lưu trữ, báo cáo và công khai thông tin

1. Công tác lưu trữ và bảo quản hồ sơ theo quy định hiện hành về Quy định lưu trữ và bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ bậc học sau đại học.

2. UEH có trách nhiệm hoàn thiện cơ sở dữ liệu tại cơ sở đào tạo và cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu về đào tạo thạc sĩ vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học; xuất dữ liệu tổng hợp báo cáo từ hệ thống, ký xác nhận của cơ sở đào tạo và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 12 hằng năm.

3. UEH công khai trên trang thông tin điện tử của UEH các thông tin sau cho từng chương trình đào tạo:

a) Giới thiệu khái quát về chương trình đào tạo;

b) Thời gian, địa điểm và hình thức đào tạo;

c) Yêu cầu đầu vào và thông tin tuyển sinh;

d) Cấu trúc chương trình (kèm theo số tín chỉ cho mỗi học phần, luận văn, đề án, chuyên đề nghiên cứu);

đ) Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn, đề án;

- e) Học tập và kiểm tra đánh giá;
- g) Chuẩn đầu ra và cơ hội việc làm;
- h) Học phí và học bổng (nếu có);
- i) Các thông tin khác mà ứng viên và học viên cần biết về chương trình đào tạo.

4. UEH công khai trên trang thông tin điện tử của UEH trước khi tổ chức tuyển sinh và đào tạo:

a) Quy chế của cơ sở đào tạo, các quy định quản lý đào tạo có liên quan đến tuyển sinh, tổ chức đào tạo và cấp bằng thạc sĩ;

b) Các quyết định mở ngành đào tạo;

c) Các điều kiện bảo đảm chất lượng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các thông tin khác theo quy định.

5. UEH thường xuyên cập nhật thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của UEH:

a) Thống kê số lượng học viên trúng tuyển, đang học, thôi học và tốt nghiệp theo từng khóa, từng ngành, chương trình đào tạo và hình thức đào tạo;

b) Kế hoạch giảng dạy, thời khóa biểu của từng lớp học; tên đề tài và tóm tắt nội dung các luận văn, đề án có thông tin học viên, người hướng dẫn và ngày bảo vệ luận văn, đề án (trừ các đề tài thuộc các lĩnh vực cần bảo mật thực hiện theo quy định của Nhà nước).

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Sĩ Đình Thành

PHỤ LỤC

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương
Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng
trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ

(Kèm theo Quyết định số 3794/QĐ-ĐHKT-ĐTSDH ngày 08/12/2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance francaise diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2